


**SỞ Y TẾ AN GIANG  
TRUNG TÂM Y TẾ HÀ TIÊN**



**QUY TRÌNH  
KHÁM CHỮA BỆNH LAO  
QT.KSBT.02**

<b>Người soạn</b>	<b>Người kiểm tra</b>	<b>Người phê duyệt</b>
Trưởng khoa KSBT và HIV/AIDS	Trưởng phòng KHNV	Giám đốc
BsCKI Búi Thị Trang	BsCKI Nguyễn Thanh Hồ	BsCKII Nguyễn Hiếu Nghĩa

	<b>QUY TRÌNH KHÁM CHỮA BỆNH LAO</b>	Mã số: QT.KSBT.02 Ngày ban hành: 15/12/2025 Ban hành: lần thứ 1
---	---	---

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy định này.
2. Nội dung trong quy định này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Trung tâm Y tế.
3. Mỗi đơn vị được phát 01 bản (có đóng dấu kiểm soát). Các đơn vị khi có nhu cầu bổ sung thêm tài liệu, đề nghị liên hệ với nhân viên phòng Kế hoạch – Nghiệp vụ để có bản đóng dấu kiểm soát. Tài liệu được đưa trên mạng nội bộ để chia sẻ thông tin khi cần.

**NOI NHẬN** (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X ô bên cạnh)

<input checked="" type="checkbox"/>	Giám đốc	7	
<input checked="" type="checkbox"/>	Phó giám đốc	8	
<input checked="" type="checkbox"/>	Các phòng chức năng	9	
<input checked="" type="checkbox"/>	Các đơn vị lâm sàng	10	
<input checked="" type="checkbox"/>	Các đơn vị cận lâm sàng	11	
6		12	

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI** (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi

**1. MỤC ĐÍCH:**

- Xác định bệnh Lao, điều trị theo đúng phác đồ, dự phòng.

**2. PHẠM VI ỨNG DỤNG:**

- Phạm vi: Toàn TTYT
- Tất cả các đối tượng gồm người bệnh, trường hợp có nguy cơ mắc bệnh, đối tượng có nhu cầu sàng lọc bệnh lao vào khám chữa bệnh

**3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN:**

- Luật Khám chữa bệnh;
- Quyết định số 162/QĐ-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế ngày 19/01/2024 về việc ban hành tài liệu chuyên môn Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị và dự phòng bệnh lao.

**4. THUẬT NGỮ VIẾT TẮT – CHỮ VIẾT TẮT:**

- TTYT : Trung tâm Y tế
- BS: Bác sĩ
- ĐD: Điều dưỡng
- KTY: Kỹ thuật y
- NVYT: Nhân viên y tế
- NB: Người bệnh
- NN: Người nhà

**5. NỘI DUNG:****5.1. Mục đích:**

- Phát hiện sớm và điều trị sớm đúng theo phác đồ người nhiễm/hoặc nghi ngờ nguy cơ mắc bệnh lao .
- Ngăn ngừa phát tán nguồn bệnh và nguy cơ gây nhiễm, nguồn nhiễm/ hoặc nghi ngờ các ca bệnh lao có nguy cơ gây lây nhiễm chéo từ NB đến người thân, đến NVYT và môi trường TTYT, cộng đồng dân cư.
- Đảm bảo người bệnh được cách ly và điều trị kịp thời

**5.2. Nguyên tắc:**

- Xây dựng hệ thống nhận biết và phản ứng nhanh khi có NB nhiễm/ hoặc nghi ngờ nhiễm/ người có yếu tố nguy cơ.
- Xây dựng kế hoạch sàng lọc, phân loại và quản lý NB nhiễm/các ca bệnh nhiễm có nguy cơ phát tán bệnh.
- Thực hiện các biện pháp phòng ngừa kiểm soát nhiễm khuẩn nghiêm ngặt theo quy định của TTYT và Bộ Y tế

- Cách ly điều trị, dự phòng lây nhiễm kịp thời khi có dấu hiệu bệnh và yếu tố dịch tễ
- Cung cấp kiến thức trong tuân thủ điều trị và dự phòng.
- Thực hiện khai báo, thông tin, báo cáo ca bệnh

### **5.3. Quy trình khám chữa bệnh tại phòng khám bệnh lao:**

#### **5.3.1. Giai đoạn tiếp đón và sàng lọc bệnh lao**

##### **❖ Tiếp đón và lập hồ sơ:**

- Người bệnh, người nhà đến bàn cung cấp thông tin cá nhân và triệu chứng nghi ngờ, yếu tố nguy cơ, xét nghiệm chẩn đoán (nếu có).
- Nhân viên y tế hướng dẫn quy trình, tạo hồ sơ bệnh án ngoại trú (nếu là lần đầu) hoặc tìm kiếm hồ sơ cũ.

##### **❖ Sàng lọc/Phân loại người bệnh:**

- Mục đích: Đánh giá nhanh tình trạng bệnh, thể bệnh và khả năng lây nhiễm để ưu tiên khám và cách ly phù hợp.
- Điều dưỡng viên đo các dấu hiệu sinh tồn cơ bản (mạch, huyết áp, nhiệt độ, nhịp thở, SpO2...).
- Đánh giá các triệu chứng lâm sàng như sốt về chiều, ho khạc đờm, ho ra máu, khó thở, sụt cân, cơ thể suy kiệt...
- Xác định khu vực khám: Bệnh nhân được phân luồng vào khu vực khám thường /khám riêng.

#### **5.3.2. Giai đoạn Khám lâm sàng và Cận lâm sàng**

##### **❖ Bác sĩ thực hiện thăm khám:**

- Bác sĩ khai thác tiền sử bệnh, tiền sử dịch tễ (đã đi đâu, làm nghề gì, tiếp xúc với ai, khám điều trị ở đâu...) và các triệu chứng hiện tại.
- Khám thực thể để tìm các dấu hiệu tổn thương, cơ quan bị ảnh hưởng.
- Bác sĩ đưa ra chẩn đoán sơ bộ và chỉ định xét nghiệm lao và các xét nghiệm cần thiết.

##### **❖ Thực hiện Cận lâm sàng:**

- Lấy mẫu xét nghiệm: xét nghiệm đờm, máu, chức năng gan, thận (tùy thuộc chẩn đoán sơ bộ).
- Thực hiện các chẩn đoán hình ảnh (X-quang,) hoặc thăm dò chức năng (điện tâm đồ).

##### **❖ Chẩn đoán xác định:**

- Bác sĩ tổng hợp kết quả khám lâm sàng và cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán xác định về bệnh, thể bệnh và mức độ nặng của bệnh

- Lên kế hoạch điều trị (điều trị theo phác đồ tùy theo thể bệnh lao, vị trí mắc lao, xét nghiệm theo dõi đánh giá hiệu quả điều trị)

### 5.3.3. Giai đoạn điều trị

#### ❖ Quyết định Nhập viện/Điều trị ngoại trú:

- **Điều trị nội trú (Nhập viện):** Áp dụng cho bệnh nhân lao kháng, bệnh nhân có triệu chứng nặng, cần theo dõi sát, cần cách ly, hoặc cần các thủ thuật/điều trị đặc biệt (ví dụ: mắc lao cơ thể suy kiệt, tác dụng phụ sau khi dùng thuốc, chuyển tuyến khi mắc lao kháng thuốc...)
- **Điều trị ngoại trú (Khám cấp thuốc uống tại nhà):** Áp dụng cho bệnh nhân thể trạng ổn định, có thể tự chăm sóc tại nhà theo đơn thuốc và hẹn tái khám.

### 5.3.4. Thực hiện điều trị:

#### \* Điều trị nội trú

- Thực hiện các y lệnh điều trị như dùng thuốc nội trú (thuốc kháng lao theo phác đồ, điều trị triệu chứng, nâng cao thể trạng, truyền dịch)
- Theo dõi sát các chỉ số sinh tồn và diễn biến lâm sàng.
- Thực hiện các biện pháp **phòng ngừa lây nhiễm** nghiêm ngặt cho cả NB, NN và nhân viên y tế.

#### \* Điều trị ngoại trú

- Thực hiện Y lệnh điều trị ngoại trú (thuốc kháng lao theo phác đồ, các xét nghiệm đánh giá hiệu quả điều trị).
- Thực hiện các biện pháp **phòng ngừa lây nhiễm** cho người thân và cộng đồng.